

TRƯỜNG THPT ĐÀO SƠN TÂY

TỔ NGŨ VĂN

NỘI DUNG ÔN TẬP MÔN NGŨ VĂN - KHỐI 11

GIỮA HỌC KÌ II – NĂM HỌC 2024-2025

A. PHÂN ĐỌC HIỂU VĂN BẢN TRUYỆN NGẮN

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. **Học sinh nhận biết và phân tích** được một số yếu tố của truyện ngắn hiện đại như: không gian, thời gian, câu chuyện, nhân vật, người kể chuyện ngôi thứ ba và người kể chuyện ngôi thứ nhất, sự thay đổi điểm nhìn, sự nối kết giữa lời người kể chuyện, lời nhân vật,...
2. **Học sinh phân tích** được ý nghĩa hay tác động của văn bản văn học trong việc làm thay đổi suy nghĩ, tình cảm, cách nhìn và cách thưởng thức, đánh giá của cá nhân đối với văn học và cuộc sống; so sánh được hai văn bản văn học viết cùng đề tài ở các giai đoạn khác nhau; liên tưởng, mở rộng vấn đề để hiểu sâu hơn văn bản được đọc.

II. TRI THỨC NGŨ VĂN

1. **Truyện ngắn** là thể loại **tự sự hư cấu** có dung lượng nhỏ, thường phù hợp để đọc hết trong một lần. Với **quy mô hạn chế**, số lượng **nhân vật và sự kiện** ít, truyện ngắn chỉ tập trung miêu tả một **khía cạnh** hoặc **trạng thái** cụ thể của đời sống xã hội.
2. **Cốt truyện của truyện ngắn hiện đại** thường đơn giản, cô đúc; tập trung xoay quanh một tình huống. Trong đó, các sự kiện trong câu chuyện được sắp xếp theo hướng tập trung vào một vài biến cố chính, dồn nén mâu thuẫn trong một khoảng thời gian ngắn.
3. **Điểm nhìn ngôi thứ ba (toàn tri, hạn tri) và sự thay đổi điểm nhìn**
 - *Điểm nhìn ngôi thứ ba toàn tri*: Tầm hiểu biết của người kể chuyện bao trùm toàn bộ thế giới nhân vật, không bị giới hạn trong cái nhìn của nhân vật nào, thấu suốt tất cả suy nghĩ và cảm xúc của các nhân vật, tất cả mọi thời điểm, địa điểm và sự kiện.
 - *Điểm nhìn ngôi thứ ba hạn tri*: Tầm hiểu biết của người kể chuyện chỉ giới hạn trong cái nhìn của một nhân vật trung tâm, chỉ thấu suốt suy nghĩ, cảm xúc của nhân vật đó và các sự kiện mà nhân vật đó biết.
 - *Thay đổi điểm nhìn*: Trong nhiều tác phẩm truyện hiện đại, thường có sự di chuyển điểm nhìn kể chuyện, có thể từ ngôi thứ nhất sang ngôi thứ ba, từ ngôi thứ ba hạn tri sang toàn tri, hoặc giữa nhiều ngôi thứ nhất khác nhau. Thủ pháp này có nhiều tác dụng trong việc thể hiện ý đồ nghệ thuật của tác giả: dẫn dắt độc giả vào thế giới tinh thần của nhân vật; quan sát, thể hiện sự việc, con người từ nhiều góc nhìn...
4. **Nhân vật trong truyện ngắn**: Truyện ngắn hiện đại thường chỉ có 1 – 2 nhân vật chính – tức nhân vật hiện lên như một chủ thể độc lập, giữ vai trò chủ đạo trong việc thể hiện chủ đề và tư tưởng của tác phẩm - được khắc họa qua ngoại hình, hành động, đối thoại, độc thoại nội tâm và qua đánh giá của các nhân vật khác cũng như của người kể chuyện.

5. Tiếng Việt:

- Hiện tượng phá vỡ những quy tắc ngôn ngữ thông thường: Đặc điểm và tác dụng

B. PHẦN VIẾT

- 1. Yêu cầu cần đạt: Học sinh viết** được văn bản nghị luận về một vấn đề xã hội trong tác phẩm văn học: trình bày rõ quan điểm và hệ thống các luận điểm; cấu trúc chặt chẽ, có mở đầu và kết thúc gây ấn tượng; sử dụng các lí lẽ và bằng chứng thuyết phục, chính xác, tin cậy, thích hợp, đầy đủ.
- 2. Kiểu bài:** Nghị luận về một vấn đề xã hội trong tác phẩm văn học là kiểu bài dùng lí lẽ và bằng chứng để bàn luận, làm sáng tỏ một vấn đề xã hội (một ý kiến, một tư tưởng đạo lí hay một hiện tượng xã hội) được đặt ra trong tác phẩm văn học và giàu ý nghĩa đối với cuộc sống.
- 3. Yêu cầu đối với kiểu bài:**
 - Có luận điểm rõ ràng, chặt chẽ, thể hiện quan điểm của người viết về vấn đề.
 - Đưa ra hệ thống lí lẽ, bằng chứng thuyết phục, chính xác, tin cậy, thích hợp, đầy đủ, để làm sáng tỏ luận điểm.
 - Nêu và phân tích, trao đổi về các ý kiến trái chiều.
- 4. Bố cục bài viết gồm ba phần:**
 - a. Mở bài:** Giới thiệu vấn đề xã hội cần bàn luận, thể hiện rõ quan điểm của người viết về vấn đề đó.
 - b. Thân bài:** Trình bày hệ thống luận điểm, lí lẽ, bằng chứng để làm sáng tỏ cho quan điểm của người viết, phản biện các ý kiến trái chiều. Có thể triển khai theo hệ thống các ý sau:
 - Vấn đề xã hội đó được đặt ra như thế nào trong tác phẩm và trong thực tế cuộc sống? (nêu rõ thực trạng, nguyên nhân, hậu quả/ biểu hiện, ý nghĩa...)
 - Giải pháp khắc phục điều tiêu cực/ phát huy khía cạnh tích cực được nêu từ tác phẩm
 - Nêu thêm cách giải quyết của bản thân về vấn đề đó
 - Phản bác các ý kiến trái chiều
 - c. Kết bài:** Khẳng định lại quan điểm của người viết về vấn đề và đánh giá về đóng góp của tác phẩm đối với vấn đề nêu trên./.